TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2017/HS-ST
Ngày 26/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Tú

2. Bà Nguyễn Thị Tươi

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Tống Thị Huê – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2017/HS-ST, ngày 18/5/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thế A, sinh năm 1979; Nơi ĐKNKTT: Thôn CV, xã G H, huyện GV, tỉnh Ninh Bình; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Ngọc L, mẹ đẻ: Trần Thị T; Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Vũ Thị N; con: có hai con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án; Tiền sự: chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/02/2017 đến ngày 01/3/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thế A bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Thế A là người nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 27/02/2017 Thế A mượn xe mô tô Yamaha Jupiter BKS 35B2 – 195xx của anh Trần Văn H sinh năm 19xx, trú tại xã GV, huyện GV, tỉnh Ninh Bình và điều khiển xe đến khu vực

nhà máy điện Ninh Bình thuộc phố Tây Sơn II, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Thế A gặp và mua của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ 400.000 đồng được 04 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy trắng kẻ ô ly, bên trong đều là chất bột dạng cục màu trắng. Mua được ma túy Thế A bỏ vào túi áo bên phải đi về để tìm chỗ sử dụng. Hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Thế A đi đến khu vực phố Tây Sơn II, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình thì bị tổ tuần tra Công an phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình làm nhiệm vụ tại khu vực trên phát hiện yêu cầu kiểm tra hành chính. Khi tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính Thế A đã tự giác lấy 04 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy màu trắng kẻ ô ly bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng trong túi áo giao nộp và khai nhận đó là ma túy Thế A mua của một phụ nữ không quen biết tại khu vực nhà máy điện Ninh Bình về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong 04 gói nhỏ trên vào phong bì thư theo đúng quy định, đưa Thế A, người làm chứng cùng tang vật về trụ sở công an phường Thanh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Thế A 01 xe mô tô Yamaha Yamaha Jupiter BKS 35B2 – 195xx và 01 ĐTDĐ LG màu trắng.

Tiến hành cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng trong 04 gói giấy giấy trắng kẻ ô ly thu giữ của Thế A kết quả:

- Trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói 1 là 0,0702gam, ký hiệu M1.

- Trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói 2 là 0,0543gam, ký hiệu M2.

- Trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói 3 là 0,0367gam, ký hiệu M3.

- Trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói 4 là 0,0454gam, ký hiệu M4.

Tại kết luận giám định số 75/GĐMT ngày 28/02/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu ký hiệu M1có khối lượng 0,0702 gam; M2 có khối lượng 0,054; M3 có khối lượng 0,0367 gam; M4 có khối lượng 0,0454 gam Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong bốn gói ký hiệu từ M1 đến M4 là 0,2066gam.

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong các gói ký hiệu từ M1 đến M4 gửi giám định đều là chất ma túy, loại Heroine

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 20; nghị định số 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Nguyễn Thế A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 17/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã kết luận, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố không thay đổi bổ sung gì và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng Khoản 1, Điều 194; điểm o, p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 3, Điều 7; Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 109/2016/QH13 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 của Quốc hội, xử phạt Nguyễn Thế A từ 20 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2017. Áp dụng điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng giấy gói ban đầu thu giữ của Nguyễn Thế A. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt quả tang; vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người làm chứng. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trong người 0,2066 gam heroine của Nguyễn Thế A với mục đích để sử dụng cho bản thân, đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, là một trong những nguyên nhân làm lây lan, gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương, làm giảm sút sức lao động sản xuất trong xã hội. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, bị cáo đã từng bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, song bị cáo không tu dưỡng rèn luyện bản thân, không quyết tâm cai nghiện ma túy, chịu khó lao động chăm lo cuộc sống cho bản thân và gia đình, mà do bị cáo có lối sống buông thả, không có ý trí để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, dẫn đến việc phạm tội phải đưa ra xét xử. Do đó, hội đồng xét xử thấy rằng, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục cải

tạo, nâng cao công tác phòng ngừa chung. Buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến việc trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; khi bị yêu cầu kiểm tra hành chính bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy vừa mua cho cơ quan Công an. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o, điểm p, Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Mặt khác cần áp dụng những qui định có lợi cho người phạm tội theo qui định của Bộ luật hình sự năm 2015: Tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm; tại khoản 1, Điều 194 luật hình sự năm 1999 quy định mức hình phạt từ 02 năm đến 07 năm. Do vậy, cần áp dụng Khoản 3, Điều 7; khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 4, Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 của Quốc Hội và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không mang mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Nguyễn Thế A khai mua của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực nhà máy điện Ninh Bình. Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Số ma túy còn lại cùng giấy gói ban đầu thu giữ của Nguyễn Thế A là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động LG mầu trắng thu giữ của Thế A quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho chị Vũ Thị N là vợ bị cáo Nguyễn Thế A, được Thế A ủy quyền. Hội đồng xét xử không xem xét

Đối với anh Trần Văn H là người đã cho Thế A mượn chiếc xe Yamaha Jupiter BKS 35B2-195xx, anh H không biết việc Thế A dùng xe đi mua ma túy nên không vi phạm. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại xe trên cho anh H, anh H không có ý kiến gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế A phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm o, điểm p, khoản 1 Điều 46, Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3, Điều 7; khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 4, Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 của Quốc Hội và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Thế A 20 (Hai mươi) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/02/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, Khoản 2 Điều 76, Bộ Luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại cùng phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật.

(Chi tiết vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao vật chứng ngày 25/5/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc Bị cáo Nguyễn Thế A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Thị Tuyết

Nơi nhận :
- TANDTỉnh Ninh Bình;
- VKSthành phố Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- LưuHS.